

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2314/BKHĐT-ĐKKD

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2020

V/v hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã
chưa đăng ký mã số thuế

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thời gian qua, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được đề nghị hướng dẫn của một số địa phương về việc xử lý hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã đối với các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (sau đây gọi chung là hợp tác xã) đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã trước ngày 28/5/2019 nhưng chưa đăng ký mã số thuế. Về vấn đề này, trên cơ sở thống nhất ý kiến với Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế), Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Quý Ủy ban hướng dẫn Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã thuộc tỉnh thực hiện như sau:

Theo quy định tại Điều 22 Luật Quản lý thuế và Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế thì các tổ chức kinh tế, tổ chức khác có hoạt động sản xuất kinh doanh phải thực hiện đăng ký thuế trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Giấy phép thành lập và hoạt động, hoặc Quyết định thành lập, hoặc Giấy phép tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Khoản 6 Điều 56 Luật Hợp tác xã quy định một trong những trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã là không đăng ký mã số thuế trong thời hạn 01 năm kể từ khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký.

Căn cứ các quy định nêu trên, việc xử lý hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã được thực hiện như sau:

1. Đối với trường hợp đã quá thời hạn 01 năm kể từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã nhưng hợp tác xã chưa đăng ký mã số thuế, khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, cơ quan đăng ký hợp tác xã gửi văn bản đề nghị cơ quan thuế có ý kiến về việc đăng ký mã số thuế của hợp tác xã.

a) Trường hợp cơ quan thuế có ý kiến bằng văn bản xác nhận hợp tác xã chưa đăng ký mã số thuế, cơ quan đăng ký hợp tác xã thực hiện thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã theo quy định tại Khoản 3 Điều 19 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.

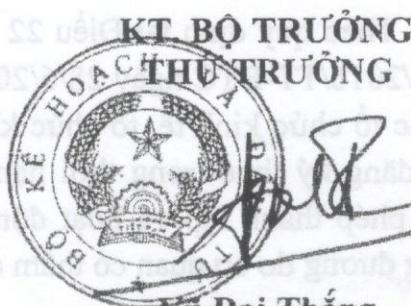


b) Trường hợp cơ quan thuế có ý kiến bằng văn bản xác nhận hợp tác xã đã đăng ký mã số thuế, cơ quan đăng ký hợp tác xã cập nhật mã số thuế của hợp tác xã làm mã số hợp tác xã và thực hiện quy trình, thủ tục cấp đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã.

2. Trường hợp hợp tác xã chưa đăng ký mã số thuế trong thời hạn 01 năm kể từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, cơ quan đăng ký hợp tác xã hướng dẫn hợp tác xã nộp hồ sơ đăng ký mã số thuế tại cơ quan thuế địa phương.

Sau khi hợp tác xã được cấp mã số thuế, hợp tác xã nộp hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã kèm theo bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký thuế đến cơ quan đăng ký hợp tác xã. Trên cơ sở hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký hợp tác xã cập nhật mã số thuế của hợp tác xã làm mã số hợp tác xã và thực hiện quy trình, thủ tục cấp đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã.

Đề nghị Quý Ủy ban nghiên cứu, thực hiện.



Vũ Đại Thắng

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- Tổng cục Thuế (Đ/c: 123 Lò Đức, Hai Bà Trưng, Hà Nội);
- Lưu: VT, ĐKKD. V_{R67}